

Bản án số: **11/2019/HS - ST**
Ngày: 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Lê
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh –
Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:

Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng H** (tên gọi khác: **N**), sinh ngày 12 tháng 7 năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 88/50/5 đường NVQ, Phường PN, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 4 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, (Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 12/01/2017), chấp hành xong ngày 12/3/2018; bị bắt, tạm giam ngày 13/11/2018, “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1975. Địa chỉ: 88/50/5 đường NVQ, Phường PT, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh. “ Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 13/11/2018, khi tuần tra đến trước nhà số 756/13 đường ĐVB, Phường 16, Quận 4 tổ tuần tra Công an Phường 16, Quận 4 nghi vấn Nguyễn Hoàng H đang điều khiển xe máy dạng Wave màu đỏ, biển số 59C2 - 053.66 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu H dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong tay trái của H đang cầm 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy nên Công an thu

giữ vật chứng và đưa H về trụ sở Công an Phường 16, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng H khai nhận do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/11/2018, H điều khiển xe máy kiểu Wave, màu đỏ, biển số 59C2 - 053.66 từ nhà ở Quận 7 qua hẻm 756 đường ĐVB, Phường 16, Quận 4 gặp bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1976, địa chỉ 756/23C đường ĐVB, Phường 16, Quận 4 mua 02 gói ma túy với số tiền 200.000đồng. Sau khi nhận ma túy từ T, H cầm trong tay trái rồi điều khiển xe quay về nhà để sử dụng. Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến trước nhà số 756/13 đường ĐVB, Phường 16, Quận 4 tổ tuần tra Công an Phường 16, Quận 4 yêu cầu H dừng xe kiểm tra và phát hiện 02 gói ma túy nên thu giữ và đưa H về trụ sở Công an Phường 16, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối với Nguyễn Kim T không thừa nhận bán ma túy cho H, do chỉ có lời khai của H nên chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã trích hồ sơ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản kết luận giám định số 1848/KLGD – H ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bột trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng H và hình dấu Công an Phường 16, Quận 4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1204g (không phải một hai không bốn gam), loại Heroin.

Tại Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 29/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng H có lời khai thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Đối với chiếc xe gắn máy kiểu Wave, màu đỏ, biển số 59C2 - 053.66 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu và đã sử dụng từ năm 2011 cho đến ngày bị bắt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Thanh T đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên căn cứ vào lời khai và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, bà T có yêu cầu xin nhận lại chiếc xe mà bị cáo H dùng để thực hiện hành vi phạm tội vì cho rằng xe là của gia đình bà cho bị cáo H đứng tên giùm nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị phạt tiền bổ sung là 5.000.000đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 1848 bên trong

có chứa chất ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là chiếc xe gắn máy kiểu Wave, màu đỏ, biển số 59C2 - 053.66 do bị cáo đứng tên sở hữu và đã sử dụng từ năm 2011 cho đến ngày bị cáo bị bắt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì để trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an Quận 4, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 13/11/2018, tại trước trước nhà số 756/13 đường ĐVB, Phường 16, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Phường 16, Quận 4 bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hoàng H có hành vi cất giấu 0,1204g (không phải một hai không bốn gam) ma túy ở thể rắn, loại Heroine, nhằm để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Về nhân thân bị cáo không có tiền án, nhưng đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, mới chấp hành xong tháng 3/2018 nay lại tiếp tục phạm tội, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng tính chất mức độ hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử quyết định phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 5.000.000 đồng để thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1848 là tang vật ma túy của Nguyễn Hoàng H còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 xe gắn máy kiểu Wave, màu đỏ, biển số 59C2 - 053.66, số máy HC12E - 2851354, số khung PLHHC1207BY051335. Qua xác minh chiếc xe trên do bị cáo Nguyễn Hoàng H đứng tên. Theo các tài liệu có trong hồ sơ, bị cáo H khai xe trên là của chị ruột tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1975, địa chỉ 88/50/5 đường NVQ, phường PT, Quận 7 bỏ tiền ra mua để gia đình sử dụng chung. Ngày 13/11/2018 bị cáo hỏi chị T mượn xe đi công việc, T không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai chiếc xe trên là do bị cáo đứng tên chủ sở hữu và sử dụng từ năm 2011 cho đến ngày bị bắt. Hội đồng xét xử xét thấy, ngoài lời trình bày của bị cáo H và bà T ra thì không có chứng cứ nào khác chứng minh. Xét thấy, chiếc xe trên là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có căn cứ.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo pH nộp số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H (N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 11 năm 2018.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hoàng H 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1848 bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda, kiểu Wave, màu đỏ, biển số 59C2 – 053.66, số máy HC12E-2851354, số khung PLHHC1207BY051335 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2019 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người có QLNV liên quan; (1)
- CA TP.HCM (PC 53); (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 4; (1)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam PC-81B (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (3)
- Chi cục THAHS Quận 4; (2)
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thúy